GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG VỐN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TRƯỚC YÊU CẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Ths. Phạm Thị Thu Hiền*

Với sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra mạnh mẽ, có nhiều tác động và ảnh hưởng lớn đối với khu vực nông thôn Việt Nam thì một trong những nhiệm vụ trọng tâm là phải thực hiện thành công công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) nông thôn. Nhiệm vụ này không chỉ tạo sự chuyển biến về chất các mặt của đời sống kinh tế - xã hội ở nông thôn, mà còn có tác động rất lớn đối với toàn bộ sự phát triển của đất nước. Trong phạm vi bài viết, tác giả đề cập đến một số giải pháp huy động vốn (vốn trong nước) cho phát triển khu vực nông thôn Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0.

Vốn đầu tư phát triển nông thôn được hiểu là tất cả các nguồn lực (của cải vật chất, sức lao động, tài nguyên thiên nhiên, khoa học công nghệ,...) biểu hiện bằng tiền, được sử dụng để đầu tư phát triển nông thôn đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong quá trình đầu tư phát triển khu vực nông thôn. Huy động vốn phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0 không chỉ là huy động vốn để thực hiện các chương trình, dự án xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế hộ gia đình, mà còn phải: (1) Đầu tư vào kiến thức nâng cao trình độ tay nghề, trình độ nhận thức của người dân nông thôn, đặc biệt là nhận thức được trách nhiệm bảo vệ môi trường sống, môi trường sinh thái trên địa bàn mình sống, lao động và sản xuất; (2) Đầu tư vốn cho phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, đặc biệt là đầu tư hệ thống tiêu thoát nước, xử lý nước thải các điểm thu gom, xử lý chất thải rắn; cải tạo, xây dựng các ao, hồ sinh thái trong khu dân cư, phát triển cây xanh ở các công trình công cộng góp phần cải thiện môi trường sống khu vực nông thôn, nâng cao chất lượng sức khỏe

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra mạnh mẽ, có nhiều tác động và ảnh hưởng lớn đối với khu vực nông thôn Việt Nam

*Phó Viện trưởng Viện Kinh tế xây dựng và đô thị - Học viện AMC

người dân, giảm thiểu các chi phí về y tế cho người dân nông thôn; (3) Đầu tư nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ xã hội cơ bản như: Giáo dục phổ thông, chăm sóc sức khỏe ban đầu (chương trình sức khỏe cộng đồng, dịch vụ y tế cơ sở từ tuyến huyện trở xuống, chương trình quốc gia về dinh dưỡng...), dân số và kế hoạch hóa gia đình (sức khỏe sinh sản, sức khỏe vị thành niên, kế hoạch hóa gia đình...), cung cấp nước sạch sinh hoạt,... từ đó nâng cao trình độ sức lao động cả về trí lực và thể lực của cư dân ở các vùng nông thôn; (4) đầu tư phát triển các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.

Huy động vốn phát triển nông thôn trước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là cần thiết

1. Thực trạng huy động vốn phát triển nông thôn thời gian qua

Nhận thức tầm quan trọng của vốn đầu tư phát triển nông thôn, đặc biệt trước yêu cầu phát triển của cuộc CMCN 4.0, trong những năm qua, mọi nguồn vốn cả trong và ngoài NSNN đều đã được huy động tích cực nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Cụ thể: (1) Đối với vốn NSNN, theo Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế, vốn đầu tư ngân sách nhà nước cho nông nghiệp, nông thôn được Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2016 – 2020 là 480.000 tỷ đồng, gấp đôi so với giai đoạn 5 năm trước, đáp ứng được khoảng 66% so với nhu cầu đầu tư; (2) Đối với vốn tín dụng ngân hàng, theo Ngân hàng Nhà nước, vốn tín dụng ngân hàng cho phát triển nông nghiệp, nông thôn tăng đều qua các năm (từ 5 năm trở lại đây), chiếm tỷ trọng khoảng 25% tổng dư nợ tín dụng của cả nền kinh tế. Đến cuối tháng 11/2021, dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn chiếm trên 25,11% tổng dư nợ tín dụng nền kinh tế, tăng 10,21% so với cuối năm 2020. Tuy nhiên hiện nay, phần lớn dân số khu vực nông thôn chưa tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, trong đó số hộ sản xuất, kinh doanh có khả năng tiếp cận nguồn vốn này chưa nhiều; (3) Đối với vốn từ doanh nghiệp, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cả nước hiện chỉ có gần 50.000 doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, chiếm 8% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động, chủ yếu là vừa và nhỏ, thậm chí rất nhỏ, với mức vốn đầu tư thấp; (4) Đối với vốn từ các tổ chức tài chính vi mô, đây là nguồn vốn được khách hàng sử dụng đánh giá rất tích cực, ngoài ý nghĩa kinh tế thì dịch vụ tài chính vi mô có ý nghĩa xã hội hết sức quan trọng, là công cụ xóa đói giảm nghèo phát huy được nhiều tác dụng đối với người dân sinh sống trên địa bàn nông thôn. Tuy nhiên, cho đến nay, hoạt động tài chính vi mô ở Việt Nam còn phát triển rất chậm, các tổ chức tài chính vi mô còn nhỏ cả về quy mô và phạm vi hoạt động.

Ngoài những nguồn vốn đầu tư đã nêu trên, một nguồn cũng vô cùng quan trọng đó là vốn đầu tư của bản thân những người nông dân (từ các hộ gia đình). Những người nông dân (hộ gia đình) họ tự bỏ vốn để tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh tạo ra của cải phục vụ cho đời sống sinh hoạt hàng ngày. Tuy khó có thể thống kê một con số chính xác, nhưng đây cũng là nguồn vốn đóng góp trực tiếp vào quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn.

2. Giải pháp huy động vốn đầu tư phát triển nông thôn

Để phát huy vai trò quan trọng của vốn đầu tư cho quá trình phát triển khu vực nông thôn, đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0 diễn ra nhanh chóng, cũng như phát triển nông nghiệp, nông thôn hiệu quả, bền vững theo định hướng đã được đưa ra trong Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hơn bao giờ hết phải có giải pháp thực sự hiệu quả trong quá trình huy động vốn đầu tư vào khu vực này. Một số giải pháp cơ bản được đề cập như sau:

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch huy động vốn

Các địa phương cần phải có kế hoạch huy động vốn đầu tư theo từng năm và theo giai đoạn, xác định phương thức huy động từng nguồn vốn phù hợp với điều kiện của mỗi địa phương. Do vậy, cần tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

Một là, sớm triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, các quy hoạch vùng và phát triển đô thị và khu vực nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2050; hoàn chỉnh bộ khung về quy hoạch từ quy hoạch vùng đến quy hoạch chi tiết. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, gắn kết chặt chẽ với các khu vực trong tỉnh, liên kết mạng lưới phát triển nông nghiệp, nông thôn trong vùng, miền và cả nước. Từ đó, mới xác định chính xác nguồn lực vốn được huy động, bố tri nguồn lực hợp lý để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, kế hoạch huy động vốn, trong đó, công tác quy hoạch phải đi trước một bước để định hướng và bảo đảm tính khả thi, đồng bộ trong quá trình xây dựng phát triển nông

Để thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững cần phải huy động tổng lực các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước

nghiệp, nông thôn. Đồng thời, rà soát các quy hoạch, kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn đã được phê duyệt, đánh giá kết quả huy động vốn đã thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với nhiệm vụ phát triển trong từng giai đoạn.

Ba là, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch huy động vốn để phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn. Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đối với công tác lập kế hoạch huy động vốn, phân bổ các nhiệm vụ cho UBND các huyện, thị, thành phố, theo đó, nhiệm vụ của UBND cấp huyện được phân cấp chính là một phần quan trọng trong nội dung của kế hoạch cấp đó. Cần xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ trong quá trình xây dựng kế hoạch huy động vốn để tạo sự thống nhất, tránh chồng chéo, phân tán, lãng phí nguồn lực vốn đầu tư. Đặc biệt, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch huy động vốn, bảo đảm hiệu quả và tính khả thi.

2.2. Nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách Nhà nước đảm bảo ổn định và tăng chi cho các mục tiêu phát triển nông thôn

Nguồn vốn NSNN còn hạn hẹp nên để thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững cần phải huy động tổng lực các nguồn thu vào NSNN. Chính quyền địa phương cần chỉ đạo các cơ quan liên quan cải tiến hình thức và biện pháp tổ chức thu ngân sách, thực hiện tốt phương châm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN; thực hiện các biện pháp, bồi dưỡng các nguồn thu, tăng cường kiểm tra, giám sát việc khai thuế của người nộp thuế, phát hiện và xử lý kịp thời những sai phạm trong kê khai, tính thuế, nộp thuế; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng NSNN trong xây dựng, bảo trì các công trình kết cấu hạ tầng nông thôn khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

Xây dựng quy định về phân cấp quản lý thu, chi ngân sách phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, theo quy mô nguồn thu, đảm bảo nguyên tắc cân đối ngân sách. Xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn 5 năm, kế hoạch tài chính 3 năm, xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, đảm bảo phân bổ ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, minh bạch, khách quan, đúng quy định; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả. Mở rộng quyền tự chủ cho chính quyền cấp xã trong khai thác các nguồn thu của địa phương theo hướng: Phát triển các nguồn thu để lại 100% cho ngân sách cấp xã; hướng dẫn các khoản huy động nhân dân đóng góp; phối hợp chỉ đạo quản lý các nguồn thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%); giải quyết kịp thời nguồn thu bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp xã; có cơ chế tạo nguồn thu và cơ chế quản lý nguồn thu ngân sách xã đảm bảo nhu cầu chi tiêu của xã.

2.3. Hình thành và phát triển thị trường tài chính nông thôn kết hợp kiểm soát hoạt động huy động vốn tại khu vực nông thôn

Thị trường tài chính nông thôn là nơi diễn ra các hoạt động trao đổi, mua bán quyền sử dụng các nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của khu vực nông thôn. Thông qua thị trường tài chính nông thôn, mọi khoản tiết kiệm từ các thành phần kinh tế được tập trung và chuyển đến các nhà đầu tư nhằm phát triển kinh tế nông thôn. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng cơ chế và hình thành, phát triển thị trường tài chính nông thôn; kiểm soát chặt chẽ hoạt động huy động vốn tại khu vực nông thôn. Cụ thể:

Một là, củng cố, phát triển hệ thống ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng tại địa phương. Khuyến khích

các tổ chức tín dụng mở rộng mạng lưới hoạt động (thành lập các Quỹ tín dụng nhân dân; các ngân hàng thương mại mở thêm chi nhánh, phòng giao dịch) trên địa bàn các xã, thị trấn, khu vực đông dân cư có nhu cầu cao về vốn tín dụng ngân hàng của người dân; tăng cường quản lý Nhà nước về hoạt động của các công ty tài chính trên địa bàn tỉnh thông qua quản lý về quy mô, điều kiện kinh doanh, phạm vi địa bàn hoạt động, khuôn khổ lãi suất,….

Hai là, các ngân hàng cần cung cấp đa dạng các loại hình sản phẩm, dịch vụ tài chính nông thôn tới các đối tượng có nhu cầu với chi phí, phương tiện, thủ tục hợp lý nhất, đặc biệt là với những đối tượng có thu nhập thấp, bấp bênh. Kết hợp nhiều phương thức cho vay linh hoạt như phương thức cho vay dự án đầu tư, cho vay hạn mức tín dụng, cho vay hợp vốn… nhằm giúp cho người vay chủ động hơn trong sử dụng vốn phù hợp với chu kỳ sản xuất nông nghiệp, giảm thủ tục vay, tiết kiệm được các chi phí gián tiếp khi tiếp cận nguồn vốn của ngân hàng.

2.4. Huy động nguồn lực trong dân để đẩy mạnh đầu tư phát triển nông thôn

Đầu tư phát triển nông thôn không chỉ trông chờ từ nguồn vốn ngân sách hay các doanh nghiệp mà cần có sự tham gia đóng góp tích cực từ phía người dân. Huy động vốn từ người dân cần dựa trên việc xem xét và đánh giá khả năng đóng góp của người dân, tránh huy động quá sức dân; áp dụng linh hoạt các hình thức huy động như: Huy động bằng tiền, ngày công hoặc tài sản. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, công khai, minh bạch về quy hoạch phát triển nông thôn và kế hoạch huy động vốn đối với các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến quyết định tham gia đóng góp của người dân các địa phương. Các cấp ủy đảng, chính quyền cấp cơ sở cần phối hợp, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy hoạch, kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn để vận động người dân tham gia vào các chương trình, dự án.

Đối với việc phát triển công trình kết cấu hạ tầng (KCHT) nông thôn, cần xây dựng cơ chế lấy ý kiến đánh giá của người dân đối với các công trình hạ tầng ở mỗi địa phương trên tinh thần "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng lợi", từ đó có những điều chỉnh thích hợp trong quá trình xây dựng và nhu cầu sử dụng người dân. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong các dự án đầu tư phát triển KCHT nông thôn, đặc biệt là nội dung về huy động và sử dụng nguồn lực thực hiện dự án: Công bố công khai chủ trương và kế hoạch về phát triển hạ tầng nông thôn trên địa bàn cho toàn thể nhân dân các thôn trong xã; niêm yết công khai phương án quy hoạch KCHT nông thôn cho toàn thế nhân dân; công bố công khai nội dung kế hoạch huy động vốn, kết quả triển khai huy động các nguồn vốn và cơ cấu vốn huy động được cho các công trình hạ tầng nông thôn, tiến độ thực hiện các hạng mục công trình... để nhân dân tìm hiểu, góp ý và tham gia giám sát. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát của cộng đồng trong việc kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng các công trình.

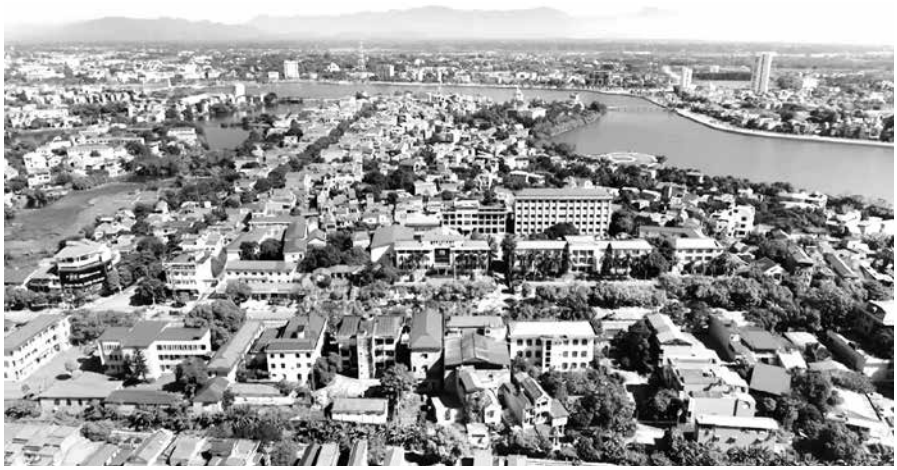

Đầu tư phát triển nông thôn không chỉ trông chờ từ nguồn vốn ngân sách hay các doanh nghiệp mà cần có sự tham gia đóng góp tích cực từ phía người dân

Có thể khẳng định rằng, việc huy động và tập trung vốn đầu tư phát triển nông thôn là nhiệm vụ cấp bách để hiện thực hóa các mục tiêu, quan điểm của Đảng và Nhà nước đã được ghi rõ trong Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở triển khai hiệu quả các giải pháp đưa ra sẽ mang lại thành quả vô cùng to lớn trong công cuộc CNH – HĐH nông nghiệp, nông thôn, cũng như phát triển nông thôn bền vững đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ.

Tài liệu tham khảo:

1. Quyết định số 150/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Nghị định 55/2015/NĐ – CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

3. Bài viết "Chính sách huy động và quản ý các nguồn lực tài chính xây dựng nông thôn mới" – trang https//mof.gov.vn.

4. Bài viết "Vốn cho nông nghiệp công nghệ cao thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư" - trang https//mof.gov.vn.

5. Luận án tiến sỹ "Huy động vốn để phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn tỉnh Bắc Ninh" – Tác giả Lương Đức Tuấn, 2020.